

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2020/HSST

Ngày: 29/10/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Thu Huyền.**

Các Hội thẩm nhân dân: **1. Ông Dương Xuân Thìn.**

2. Bà Nguyễn Thị Mai.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 29/10/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 178/2020/TLST-HS ngày 12/10/2020; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 168/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ tên: **Bùi Văn L**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1987; tại: Hà Nam; HKTT và nơi ở: Thôn Trung Tiến, xã Công Lý, huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 12/12; Họ tên bố: Bùi Văn Chuân; Họ tên mẹ: Trần Thị Thắm; Họ tên vợ: Đoàn Thị Thủy. Có 03 con, lớn sinh năm 2011, bé sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ ngày 05/7/2020 đến ngày 10/7/2020. Hiện đang bị áp dụng Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 50 phút, ngày 04/7/2020 tổ công tác Đại đội 2, Tiểu đoàn 4, Trung đoàn CSCĐ – CATP Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực Sơn Du, Nguyên Khê, Đông Anh, Hà Nội phát hiện 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla Altis màu đen, BKS: 90A – 016.37 do Bùi Văn L điều khiển đang đỗ ở ven đường có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ của L có 01 gói nilon màu xanh kích thước (6x9)cm bên trong chứa 40 viên nén hình tròn màu hồng, L khai là ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản và đưa L về bàn giao cho Công an xã Nguyên Khê, Công an huyện Đông Anh để tiếp tục làm việc.

Ngoài ra còn tạm giữ của Bùi Văn L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, số Imei: 355736072930563, lắp số thuê bao: 0988737687; số tiền 2.400.000 đồng; 01 chiếc xe ô tô BKS: 90A-016.37 do L đang điều khiển; 01 Giấy chứng nhận đăng kí xe ô tô số 000793; 01 Giấy phép lái xe ô tô; 01 căn cước công dân số 035087004443 đều mang tên Bùi Văn L.

Cơ quan điều tra - Công an huyện Đông Anh đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 344/05.7.2020 đối với số vật chứng thu giữ của L. Tại bản Kết luận giám định số 6046/KLGD-PC09 ngày 11/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội, kết luận: 40 viên nén màu hồng bên trong 01 gói nilon màu xanh là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 3,984 gam.

Tại cơ quan điều tra, Bùi Văn L khai nhận như đã nêu trên và khai: Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy tổng hợp dạng ngựa nên trước khi bị bắt khoảng 7 ngày, Bùi Văn L đã gặp và mua của một người đàn ông không quen biết (không nhớ địa điểm mua ma túy) 2.200.000 đồng ma túy ngựa, người đàn ông này bán cho L 01 gói nilon màu xanh bên trong có 45 viên ma túy ngựa. Sau khi mua được ma túy, Bùi Văn L mang về nhà để sử dụng dần. Kể từ khi mua được ma túy, L đã một mình sử dụng hết 05 viên ma túy ngựa. Chiều tối ngày 04/7/2020, L lái xe ô tô BKS: 90A – 016.37 chở khách từ Hà Nam đi đến sân bay Nội Bài, Hà Nội. Trước khi đi, do sợ gia đình phát hiện việc mình sử dụng ma túy nên L mang theo toàn bộ số ma túy ngựa còn lại và cất giấu trong túi quần phía trước bên trái. Sau khi chở khách đến sân bay Nội Bài, L lái xe về nhà. Trên đường về, do thấy mệt nên L đỗ xe trên trục đường gom đường Võ Nguyên Giáp chiều từ Nội Bài đi cầu Nhật Tân thuộc Sơn Du, Nguyên Khê, Đông Anh, Hà Nội để nghỉ ngơi và bị lực lượng Cảnh sát cơ động kiểm tra hành chính, phát hiện, bắt giữ. Mục đích L mua và mang theo ma túy trên người để sử dụng cho bản thân ngoài ra không còn mục đích nào khác.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị can Bùi Văn L, do bị can Bùi Văn L khai không biết họ tên, địa chỉ cụ thể và số điện thoại của người này, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có căn cứ để làm rõ.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla Altis, biển kiểm soát 90A – 016.37; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, lắp sim số thuê bao: 0988737687; 01 Giấy chứng nhận đăng kí xe ô tô số 000793; 01 Giấy phép lái xe ô tô; 01 căn cước công dân số 035087004443 đều mang tên Bùi Văn L. Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô là tài sản hợp pháp của vợ chồng Bùi Văn L, điện thoại di động và giấy tờ tùy thân thuộc sở hữu hợp pháp của L không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, ngày 27/8/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho Bùi Văn L.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 3,984 gam ma túy Methamphetamine (trích 0,296 gam mẫu giám định) và tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 2.400.000 đồng thu giữ của Bùi Văn L là vật chứng của vụ án cần chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản Cáo trạng số 177/CT-VKSĐA ngày 19/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo Bùi Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Văn L theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Bùi Văn L từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo 5.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 3,984 gam ma túy loại Methamphetamin (trích 0,296 gam mẫu giám định) thu giữ của bị cáo. Tạm giữ số tiền 2.400.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn L khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan Công an, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, phù hợp với bản kết luận giám định số 6046/KLGD-PC09 ngày 11/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 04/7/2020, bị can Bùi Văn L đã có hành vi Tàng trữ trái phép 3,984 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt giữ tại thôn Sơn Du, xã Nguyên Khê, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố và kết luận hành vi của bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo chưa có tiền án tiền sự và lần đầu phạm tội, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có 03 con còn nhỏ, con nhỏ nhất sinh năm 2019, bị cáo là lao động chính trong gia đình, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự, xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, Methamphetamine là chất ma túy có tính chất hướng thần độc hại bị Nhà nước nghiêm cấm mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép. Ma túy tổng hợp hiện nay đang có chiều hướng gia tăng trong cộng đồng và cũng là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội, làm xói mòn các giá trị đạo đức, cần loại trừ ma túy tổng hợp ra khỏi đời sống xã hội. Nhà nước đã có nhiều chính sách tuyên truyền vận động, xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma túy, bị cáo là thanh niên đang ở độ tuổi lao động, nhận thức được sự nguy hiểm của ma túy, nhưng với lối sống buông thả nên vẫn đi vào con đường vi phạm pháp luật. Do vậy với bị cáo cần phải xử lý và áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội.

[6] Về nhân thân bị cáo theo trích lục tiền án tiền sự của Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 16/7/2020 và lý lịch bị can do Công an xã Công Lý – huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam cung cấp ngày 10/7/2020 và ngày 05/7/2020 thì bị cáo không tiền án, tiền sự.

[7] Xét ý thức chủ quan của bị cáo thì mục đích của bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không có mục đích mua bán kiếm lời. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hội đồng xét xử nhận thấy với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo như phân tích ở trên, thì việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết, tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, phòng ngừa và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung, theo qui định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 qui định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện hút ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng: Cơ quan Công an đã thu giữ của bị cáo 3,984 gam ma túy loại Methamphetamin được niêm phong trong một phong bì có chữ ký xác nhận của Bùi Văn L và Giám định viên.

Xét thấy 3,984 gam Metamphetamin thu giữ của bị cáo là chất Nhà nước độc quyền quản lý, cấm lưu hành. Do vậy căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, cần tịch thu tiêu hủy số ma túy nêu trên. Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2020.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Corolla Altis, biển kiểm soát 90A – 016.37; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, lắp sim số thuê bao: 0988737687; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 000793; 01 Giấy phép lái xe ô tô; 01 căn cước công dân số 035087004443 đều mang tên Bùi Văn L. Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô là tài sản hợp pháp của vợ chồng Bùi Văn L, điện thoại di động và giấy tờ tùy thân thuộc sở hữu hợp pháp của L không liên quan đến hành vi phạm tội. Do đó, ngày 27/8/2020, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho Bùi Văn L. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Anh trao trả những tài sản trên cho chủ sở hữu tài sản là hoàn toàn đúng qui định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 2.400.000 đồng thu giữ của Bị cáo L, Hội đồng xét xử nhận thấy đây là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên trả lại cho bị cáo.

[10] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Bùi Văn L, do bị cáo khai không biết họ tên, địa chỉ cụ thể và số điện thoại của người này, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không có căn cứ để làm rõ. Do vậy nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn L** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào Điều 38; Điều 47; điểm khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Căn cứ Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Điểm 1 mục I phần A - Danh mục án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Văn L 27(Hai bảy)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 05/7/2020 đến ngày 10/7/2020.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 3,984 gam Metamphetamin (Phòng PC09 - Công an Thành phố Hà Nội đã thu 0,296 gam mẫu giám định) được niêm phong trong 01 phong bì có chữ ký xác nhận của Bùi Văn L, cán bộ Công an huyện Đông Anh và Giám định viên. Trả lại bị cáo Bùi Văn L số tiền 2.400.000 đồng (Hai triệu, bốn trăm nghìn đồng).

(Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2020 và Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 09/10/2020 tại Kho bạc Nhà nước huyện Đông Anh).

- Về án phí: Bị cáo Bùi Văn L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- VKSND TP. Hà Nội;
- TAND TP. Hà Nội;
- Cơ quan THA huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- CA X. Công Lý, H. Lý Nhân, T. Hà Nam;
- UBND X. Công Lý, H. Lý Nhân, T. Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Thu Huyền

